

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐIỀU	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH 2019	NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG 2021	CHI CHÚ
Căn cứ	<ul style="list-style-type: none">- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;- Điều lệ sửa đổi này được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 4/1/2019	<ul style="list-style-type: none">- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành theo văn bản Luật số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tràng An sửa đổi, bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/5/2021;- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số...../2021 của Công ty cổ phần Tràng An tổ chức ngày 22/5/2021,	Theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ sửa đổi, bổ sung năm 2021

<p>Điều 5</p>	<p>Điều 5. Cơ cấu tổ chức, nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị</p> <p>1. Nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị và thành viên Hội đồng Quản trị:</p> <p>a. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị, <u>thành viên độc lập Hội đồng quản trị</u> không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	<p>Điều 5. Cơ cấu tổ chức, nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị</p> <p>1. Nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị và thành viên Hội đồng Quản trị:</p> <p>a. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	<p>Theo khoản 2 Điều 154 Luật Doanh nghiệp; Điều 39 Điều lệ sửa đổi, bổ sung năm 2021</p>
<p>Điều 7</p>	<p>Điều 7. Tiêu chuẩn, điều kiện thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị:</p> <p>a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định;</p> <p>b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.</p>	<p>Điều 7. Tiêu chuẩn, điều kiện thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị:</p> <p>c. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định;</p> <p>d. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.</p> <p>b. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.</p> <p><u>Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.</u></p>	<p>Do Tràn An là công ty con của Việt Hà Corp (Doanh nghiệp nhà nước) nên áp dụng điểm d khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp thì phải bổ sung thêm điểm d khoản 2 vào Điều 7.</p>
<p>Điều 8</p>	<p>Điều 8. Bầu và bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:</p>	<p>Điều 8. Bầu và bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p>	<p>Theo Điều 160 Luật DN, Điều 45 Điều lệ Công ty</p>

<p>a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại điều lệ và quy định của Pháp luật;</p> <p>b. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>c. Có đơn từ chức;</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>4. Đối với trường hợp thành viên Hội đồng Quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng Quản trị như quy định tại Điều lệ Công ty, Hội đồng Quản trị sẽ triệu tập cuộc họp để ban hành Nghị quyết.</p> <p>5. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;</p> <p>b. Trường hợp khác, tại cuộc họp gần nhất, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.</p>	<p>a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại 40 điều lệ và quy định của Pháp luật;</p> <p>b) Có đơn từ chức <u>và được chấp thuận</u>;</p> <p>3. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.</p> <p>4. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.</p> <p>5. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;</p> <p>b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.</p>	<p><i>(tách biệt trường hợp nào là miễn nhiệm, trường hợp nào là bãi nhiệm)</i></p>
---	---	---

<p>Điều 16</p>	<p>Điều 16. Trình tự tổ chức và tiến hành cuộc họp Hội đồng Quản trị</p> <p>4. Thư ký Công ty phải lập biên bản cuộc họp phản ánh khách quan, trung thực diễn biến cuộc họp và kết luận của cuộc họp. Biên bản phải có những nội dung chính sau:</p> <p>-....</p> <p>- Các quyết định đã được <u>thông qua</u>.</p> <p>- <u>Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp.</u></p> <p>Biên bản họp Hội đồng Quản trị phải được các thành viên dự họp thông qua, ký tên đầy đủ và là cơ sở để Hội đồng Quản trị ra Nghị quyết, Quyết định. Trường hợp không nhất trí với một phần hoặc toàn bộ kết luận của cuộc họp, thành viên Hội đồng Quản trị được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản họp Hội đồng Quản trị.</p>	<p>Điều 16. Trình tự tổ chức và tiến hành cuộc họp Hội đồng Quản trị</p> <p>4. Thư ký Công ty phải lập biên bản cuộc họp phản ánh khách quan, trung thực diễn biến cuộc họp và kết luận của cuộc họp. Biên bản phải có những nội dung chính sau:</p> <p>-....</p> <p>- Các vấn đề đã được thông qua và <u>tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</u></p> <p>- <u>Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản.</u></p> <p><u>Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</u></p> <p><u>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này thì biên bản này có hiệu lực.</u> Trường hợp không nhất trí với một phần hoặc toàn bộ kết luận của cuộc họp, thành viên Hội đồng Quản trị được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản họp Hội đồng Quản trị.</p>	<p>Theo khoản 1 Điều 158 Luật DN; Điều 43 Điều lệ Công ty</p> <p>Bổ sung theo khoản 2 Điều 158 Luật DN và khoản 4 Điều 43 Điều lệ Công ty</p>
<p>Điều 17</p>	<p>Điều 17. Thông qua Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị</p> <p>1. Biểu quyết:</p> <p>a. Thành viên Hội đồng Quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại <u>Điều 159 Luật doanh nghiệp 2014</u> được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p>	<p>Điều 17. Thông qua Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị</p> <p>1. Biểu quyết:</p> <p>a. Thành viên Hội đồng Quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại <u>Điều 164 Luật doanh nghiệp 2020</u> được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p>	<p>Theo Điều 164 Luật DN</p>

Điều 26	Điều 26. Hiệu lực, sửa đổi và bổ sung Quy chế 3. Mọi sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng Quản trị xem xét quyết định./.	Điều 26. Hiệu lực, sửa đổi và bổ sung Quy chế 3. Mọi sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng Quản trị xem xét <u>trình Đại hội đồng cổ đông thông qua</u> ./.	Theo điểm 1 khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp
----------------	--	--	--